

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ SHARK GEMS GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ SHARK GEMS GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SHARK GEMS GLOBAL INTERNATIONAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109167511

3. Ngày thành lập: 24/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, Ngách 26/11, Ngõ Cống Tráng, Phố Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989396611

Fax:

Email: sharkgemglobal@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại. Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6399
2.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	6619
3.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	7020
4.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
6.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Các khóa dạy về kỹ năng bán hàng; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính, - Hướng dẫn sử dụng phần mềm	8559(Chính)
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ được phẩm và dụng cụ y tế)	4649

6. Vốn điều lệ: 261.800.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ THƯƠNG	Thôn Toàn Thắng, Xã Tứ Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	033190000196	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090		
2	ĐINH XUÂN HIỀN	Thôn Hạ, Xã Văn Hoàng, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	112341975	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090		

3	TRẦN VĂN HIỆP	Thôn Lương Nỗ, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	001091018349
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	
4	ĐINH THỊ BÍCH THUY	TTBV Phòng Không, Tổ 34, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	025178000425
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	
5	VŨ THỊ HẢI YẾN	44 Trần Quang Khải, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	036187006953
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	

6	NGUYỄN THỊ THẨM	Thôn Trung Oai, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	012293175
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	
7	NGUYỄN VĂN KHUÔNG	Thôn Lưu Thượng, Xã Phú Túc, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	001092015050
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	
8	LÊ LAN ANH	27/7/48 Tô Hiến Thành, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	033180002856
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	

9	TRẦN HỒNG QUẢNG	Đội 16, Xóm Lạc Thủy, Xã Yên Chính, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,100	036079005550
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,100	
10	PHẠM THỊ THU HOÀI	Đội 5, Thôn Bùi Chu, Xã Xuân Ngọc, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	163210947
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	
11	BÙI DUY PHƯỚC	Thôn Toàn Thắng, Xã Tứ Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.380	23.800.000	9,090	145735249
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.380	23.800.000	9,090	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

